

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS - ST
Ngày: 16-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;

2/ Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phương Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/HSST-QĐ ngày 09/6/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Triệu K**, sinh năm 2001 tại tỉnh K. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 9 Xáng 1, xã Đ, huyện A, tỉnh K; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành T và bà La Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2023 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Huỳnh Văn B, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: ấp M, xã B, huyện H, tỉnh K; Địa chỉ tạm trú: Khu nhà trọ Nguyễn Văn Q, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định và muốn có tiền tiêu xài trong dịp Tết

Nguyên đán năm 2023 nên bị cáo Phan Triệu K nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Thực hiện ý định trên, khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023, bị cáo K từ phòng trọ đi bộ ra đến khu vực chợ Phú Chánh A thuộc khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy tại bãi đất trống cạnh khu vui chơi trẻ em có khoảng 10 (mười) xe mô tô đang dựng tại đây nhưng không có người trông coi. Lúc này, bị cáo K đi đến chỗ các xe mô tô trên rồi lén lút đẩy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, biển số 68D1-261.51 của anh Huỳnh Văn B ra ngoài. Đẩy bộ đi được một đoạn khoảng 200 mét thì gặp tiệm sửa khóa, địa chỉ ở đường số 23, khu phố 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương của ông Nguyễn Thanh H. K nói với ông H là xe mô tô bị rơi mất chìa khóa nên nhờ ông H làm giúp 01 (một) chìa khóa khác. Sau khi làm xong, K gắn chìa khóa vào xe mô tô biển số 68D1-261.51 rồi điều khiển chạy về phòng trọ. Đối với anh Huỳnh Văn B, sau khi phát hiện xe mô tô biển số 68D1-261.51 bị mất trộm thì anh B đã đến Công an phường Hòa Phú để trình báo sự việc.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 15/01/2023, khi bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 68D1-261.51 chở bạn gái là chị Võ Thị Bích C chạy đến khu vực Ngã tư cây xăng Tấn Hưng, đoạn qua khu phố Phú Thọ, phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị anh Huỳnh Văn B phát hiện nên chặn xe lại và khống chế K. Sau đó, Công an phường Phú Chánh đã đến đưa bị cáo K, anh B và chị C về trụ sở cơ quan công an để làm việc thì bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm mô tô biển số 68D1-261.51 của anh B.

Quá trình điều tra xác định bị cáo K lấy trộm mô tô biển số 68D1-261.51 của anh Huỳnh Văn B xảy ra trên địa bàn phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một nên cùng ngày 15/01/2023 Công an phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng với bị cáo K và vật chứng đã thu giữ cho Công an phường Hòa Phú để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 16/01/2023, Công an phường Hòa Phú chuyển hồ sơ vụ việc cùng với bị cáo K và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp tục giải quyết theo quy định.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, biển số 68D1-261.51, trị giá 23.000.000 (hai mươi ba triệu) đồng.

Quá trình xác minh và điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, biển số 68D1-261.51 là do anh Huỳnh Văn B đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nên ngày 19/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô nêu trên cho anh Bình theo Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ-CSĐT-ĐTTH cùng ngày 19/01/2023. Qua làm việc, anh Bình không có yêu cầu gì khác đối với Phan Triệu K.

Đối với chị Võ Thị Bích C và ông Nguyễn Thanh H: Do quá trình điều tra bị cáo K đều khai nhận chị Chi không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K, còn ông H thì không biết xe mô tô biển số 68D1-261.51 là do K lấy trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý đối với chị Chi và ông H.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTDM ngày 26/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Phan Triệu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Triệu K mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Triệu K trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Triệu K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2023 tại bãi đất trống cạnh khu vui chơi trẻ em khu vực chợ Phú Chánh A thuộc khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, biển số 68D1-261.51 của anh Huỳnh Văn B, trị giá 23.000.000 (hai mươi ba triệu) đồng mục đích đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát

nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì để có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy, tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, đặc biệt là hành vi trộm cắp xe mô tô của các cá nhân, tổ chức đỗ bên đường không người trông giữ ngày càng gia tăng về số lượng và tính chất ngày càng phức tạp. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 19/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại cho anh Bình 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, biển số 68D1-261.51 theo Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ-CSĐT-ĐTTH cùng ngày 19/01/2023 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 292, 293, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Triệu K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phan Triệu K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2023.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

5/ Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khương Minh Trí